

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2023

V/v: “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Cương

Bà Khuất Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: thôn x, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: anh Đoàn Đức D, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: thôn x, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(chị Y có mặt, anh D có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y trình bày: chị và anh D xây dựng gia đình với nhau vào năm 2020, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn về chung sống cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc mà xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng, cãi

nhau thường xuyên. Nguyên nhân là do vợ chồng có nhiều khác biệt, bất đồng về tính cách, lối sống, quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn cả hai đã nhiều lần cải thiện tình cảm và nhờ hai bên gia đình nội, ngoại hòa giải để vợ chồng hiểu nhau hơn nhưng không được, không khí gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, mệt mỏi nên chị đã về nhà bố mẹ để sinh sống và ly thân với anh D từ tháng 6/2022 cho đến nay. Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D. Chị Y xác định quá trình chung sống vợ chồng không có con chung; về tài sản chung: chị Y xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: chị Y xác định không có nên không yêu cầu gì. Ngoài ra, chị Y không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản tự khai anh Đoàn Đắc D trình bày: anh và chị Y xây dựng gia đình với nhau vào năm 2020, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn về chung sống cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc mà xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng, cãi nhau thường xuyên, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, do mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài không thể cải thiện được nên anh D đồng ý ly hôn. Về con chung và nợ chung anh D xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Về tài sản chung: anh D xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D có đơn xin giải quyết vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Y. Về con chung và nợ chung các đương sự xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về tài sản chung, các đương sự xác định tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nên không xem xét, giải quyết. Về án phí buộc chị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: bị đơn anh Đoàn Đắc D có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đoàn Đắc D theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Y và anh D xây dựng gia đình với nhau vào tháng 8/2020, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Lâm, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 14/8/2020. Việc đăng ký kết hôn không vi phạm các điều kiện cấm kết hôn theo quy định của luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân của chị Y và anh D là hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống chung của vợ chồng không được hòa thuận hạnh phúc nên chị Y làm đơn xin ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị Y, anh D phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự chia sẻ với nhau trong cuộc sống, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, trong cách xử sự thì thiếu sự kiềm chế nên thường xảy ra bất hòa. Hơn nữa, thời gian vợ chồng kết hôn đã lâu nhưng vẫn chưa có con chung nên tình cảm thiếu sự gắn kết bền chặt. Vì vậy, từ tháng 6/2022 cho đến nay hai vợ chồng sống ly thân không còn sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, nếu cứ tiếp tục duy trì tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Y, xử cho chị Nguyễn Thị Y và anh Đoàn Đắc D được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] Ngoài ra, chị Y xác định quá trình chung sống vợ chồng chưa có con chung, không có nợ chung. Về tài sản chung các đương sự xác định tự thỏa thuận giải quyết với nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung và có yêu cầu khởi kiện thì sẽ xem xét bằng một vụ kiện dân sự khác theo thủ tục chung.

[4] *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Y, xử cho chị Nguyễn Thị Y và anh Đoàn Đắc D được ly hôn.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị Y phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Y đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012475 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Y đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2023). Riêng anh Đoàn Đắc D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THADS huyện Lâm Hà;
- UBND xã Gia Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thúy

